TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 993/2026/QĐST-HNGĐ	

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 và các Điều 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Khoản 1 Điều 36; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 881/2026/TLST- VHNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2026 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Anh Tống Phi H, sinh ngày 22/02/1992

Nơi thường trú: Thôn X, xã N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cước công dân số: **03809203xxxx**; Ngày cấp: 18/01/2022.

- Chị Nguyễn Thị M, sinh ngày 28/12/2000

Nơi thường trú: Xóm 4, thôn Y, xã T, thành phố Hà Nội

Căn cước công dân số: **00130001xxxx**; Ngày cấp: 09/12/2025.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn ngày 02 tháng 10 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Tống Phi H và chị Nguyễn Thị M cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Tống Phi H và chị Nguyễn Thị M có một con chung là cháu Tống Minh K, sinh ngày 17/04/2025. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Tống Phi H và chị Nguyễn Thị M: giao cháu Tống Minh K cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Tống Minh K đủ 18 tuổi hoặc khi có đề nghị, thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Tống Phi H cho đến khi có đề nghị, thay đổi khác.

Anh Tống Phi H được quyền và có nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, nhà ở chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về công nợ chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Tống Phi H về việc chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006250 ngày 01/10/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nguyễn Tiến Hải

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- UBND xã V, huyện T, thành phố Hà Nội (nay là xã T, thành phố Hà Nội) (Giấy chứng nhận kết hôn số 21 ngày 19/5/2025);
- Thi hành án dân sự TP. Hà Nội (Phòng Thi hành dân sự khu vực 11 – Hà Nội);
- Lưu hồ sơ vụ án.